

Lục Tỉnh Tân Văn

新 聖 大

GIÁ BÁN

TRONG ĐỊA PHẬN ĐÔNG-DƯƠNG

Một năm.	6 \$ 00
Sáu tháng.	3 50
Ba tháng.	2 00
Mỗi số.	0 10
Đồi chỗ.	0 \$ 20
DÀI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA	
Một năm.	20fr 00

DÀI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA

Một năm. 20fr 00

J.C

- 1 — BẢN ĐẠT DIỄN.
- 2 — VIỆC KHAI PHÁ ĐẤT HOANG VÀ VĂN-DÈ NHÂN CÔNG Ở ĐÔNG-DƯƠNG.
- 3 — ĐÔNG-DƯƠNG CHÁNH SÁCH.
- 4 — NHƯỢN CHÁNH.
- 5 — PHÙ BA MỸ TỤC.
- 6 — TẠP TRỞ:
- 7 — TỰ ĐỘ DIỄN ĐÀNG
- 8 — NHỮNG ĐỀU MÀU NHIỆM TRONG MẶT TRỜI.
- 9 — TIỂU THIẾT NGHIỆP.
- 10 — ĐIỂM TO.
- 11 — THƯ TÍN VĂNG LẠI.
- 12 — CUỘC LÀM PHƯỚC.
- 13 — TÙ PHÚ THI CA MỤC.
- 14 — SAIGON THỜI HÀI.
- 15 — TRUYỀN XỨ LÉO.
- 16 — CUỘC CHƠI.
- 17 — THẤT THI BÁT MẠNG.
- 18 — DU TỐ HÀI.
- 19 — NGƯY QUÂN TÙ MẠI TỈNH THỌ.

BẢN DANH CHƯ PHỤ DIỄN

(Nos collaborateurs)

Madame Trần-thi-Bồn. (Giadinh).
MM. Huỳnh-quan-Huê (Chợlớn).
Võ-Sâm (Tây-ninh).
Lý-dông-Dinh (Quảng-dong).
Nguyễn-duc-Thắng (Saigon).
Lý-đôn (Nhật).
Nguyễn-lân-Phat. (Dinan).
Cao-văn-Nhiều. (Đakao).
Tiết-cương. (Laos).
Hồ-duy-Kiên (Tràvinh).
Diệp Isidore (Saigon).

Việc khai phá đất hoang và văn-dè nhân công ở Đông-dương

(La colonisation des terres incultes et le problème de la main-d'œuvre en Indochine)

Một nhà kinh-tế danh gia nước Đại-pháp là ông Chailley-Bert, vừa dày nhàn để tựa một quyền sách mới, bàn về những thuộc-địa, có nói rằng: « Chánh sách hay nhứt, nhà nước nên thi hành ở các thuộc-địa, là chánh sách làm giàu cho dân bồn thồ. Dân bồn thồ mà nhờ tay Đại-pháp được nền phong phú, thì bao nhiêu việc tiến hóa, bao nhiêu chánh sách khác của nhà nước, tự nhiên là công hiệu. »

Cái chánh sách của quan Toàn-quyền Albert Sarraut ở đây, chánh là chánh sách ấy, cho nên từ khi ngài sang tái nhậm đến giờ, lòng ngài chỉ chuyên lo vào những việc lý tài, khai hóa. Nhứt là bởi sự tranh chiến nước Đại-pháp cần phải có thuộc-địa giúp đỡ, tiếp ứng những lương thực, những vật liệu nước nhà không có đủ, thì lại sanh ra nhiều vấn-dề khai hóa thuộc-địa, để thuộc-địa thêm sức giúp đỡ cho qui quốc, thì quan Toàn-quyền lại càng lo lắng vào những việc mò mang cho Đông-dương nhiều tài sản.

Trong các liều lo lắng ấy, thì có một việc khai phá đất hoang, khẩn thồ, là vấn-dề-tối-yếu cho dân ta ngày nay,

mà rồi đến khi mấy muôn con người nước Nam hiện đang giúp qui quốc đã trở về, bấy giờ thì vấn-dề ấy lại thêm quan trọng lắm.

Ở bên qui quốc, hội Đại-pháp Thuộc-địa có mở ra một cuộc công đồng hội nghị, về việc nông phô ở các thuộc-địa, chánh ông Chailley đứng làm chủ cuộc, thông tư đi khắp các đât thô bô-la và đất bảo hộ, đề hỏi về những việc trồng trặt cấy hái. Nhân cung quan cai trị Pasquier làm Đản-đi-shu. Toàn-quyền, kiêm quản Ngan, vào nam chánh sự vụ, có soạn ra tập đại luận, nhằm để là: Việc khai đất hoang và văn-dè nhân công ở Đông-dương.

Đây là tóm tắt từng đoạn, đề khán quan duy nhất trước đại khái.

Tập phim làm ba đoạn. Đoạn đầu nói về những lề phép khẩn thô của nước ta, trước khi có người Đại-pháp. Đây, Đoạn thứ hai nói về việc khai đất hoang từ khi có người Đại-pháp cai trị. Đoạn thứ ba là về việc khai đất hoang vì có việc chinh chiến, và sự xâm lược tinh cai tinh thể sau khi bài chiến, văn-dè ấy phải ra làm sao.

Bấy nhiêu điều cũng là những điều thiết yếu cho dân ta trong buổi này. Quan Toàn-quyền Sarraut đã vị dân ta mà đêm ngày lo nghĩ cho ra mối, thì dân ta trưởng cũng nên biết rõ, để gội nhuần lấy cái ân đức của ngài, và cho ai nấy đồng tâm hiệp lực với ngài mà lo toan, hẫu cho việc lo lắng ấy kết nén gai quả.

Bởi thế bồn-quán trưởng bao nhiêu những lời nghị luận về việc ấy, nên đem dịch hết cho quốc dân ta ai nấy được hiểu hết. Phương chí lời ngời luận này lại là lời của quan Pasquier là một viên cai trị giúp việc ở bên mình quan chủ-tể Đông-dương, đã từng trải các sự cần dùng của dân ta, mà lại từng hiểu thấu các ý kiến cao xa của quan Toàn-quyền, hằng ngày làm cánh tay mặt cho ngài, để cố đem dân ta vào nơi phong tục vê vang, để thi hành cái chủ nghĩa mới rất hay của nước Đại-pháp khiến cho dân giàu, để mà mời dân vạy.

Đông-dương chánh sách

(La colonisation et ses avantages)

II

Nói về cuộc cai trị cách tinh

(De l'Administration des Provinces)

Xứ Việt-Nam chia ra nhiều tinh hoặc nhỏ, hoặc lớn, không đều nhau, cho nên cách sắp đặt phải khác nhau.

Tại kinh đô thi Hoàng-dế ngự. Trong các tinh lớn thì có các quan Tông-Đốc thay mặt cho vua mà trị tinh. Dưới quyền Tông-Đốc thi có

quan Bố-chánh cai quản Phân-tỷ, có quan Án-sát cai quản Niết-ty có quan Lãnh-binh xem sóc việc binh lính, có Đốc học cai quản việc Giáo dục. Trong lĩnh trọng thi có quan Tuần phủ cai trị, dưới quyền thi có quan Bố-chánh và Đốc học. Trong tĩnh nhỏ thi có quan Bố-chánh cai trị. Ấy là nói về Trung kỳ.

Còn ngoài Bắc và trong Nam, từ vua Tự-Đức thi mỗi nơi có một quan Kinh-lược thay mặt Hoàng-dế mà cai trị, dưới quyền quan Kinh-lược thi cũng có Tông-Đốc, Bố-chánh, Án-sát, v.v.

Mỗi tĩnh lại chia ra có tinh uyên. Quan Tri-phu và quan uyên gồm lô Phan-iy và Ni-

Mỗi huyện thi chia ra có tinh uyên, mỗi tinh chia ra có xã có lang.

Cai phó tông và xã trưởng, cùng hương chức chẳng phải là qua quâ là kẽ thay mặt cho phon dân.

Đây là tóm tắt về việc khai đất hoang và văn-dè nhân công ở Đông-dương.

minh bài chuc tuc ben Tan, tra lai cho hiếp nha voi den sau may. Nói về quan pham va cach sap dat

Quan pham la Ty cac quan co ton ty giao cap phan minh.

Ben Viet-Nam va ben Tau cac quan la mot ty cai tri dan chung dang ton, dang kinh :

1º Quan van

2º Quan vo

Quan van thi dung khoa muc ma chon lura tri cu.

Quan vo thi dung vo nghệ ma chon lura tri cu. Khi duoc quan pham roi thi cac quan vo ben lo hoc binh tho do tron dang ma thi cu hau co thang cap.

Quan van thi co pham, moi pham co 2 cap : Chanh va tung : nhứt pham va cap nhứt thi kieu : Chanh nhứt pham quan ; còn nhứt pham ma cap nhì thi kieu : Tung nhứt pham quan.

Nhơn chánh

Quan Nguyên-soái Namky

(La politique bienveillante de M. le Gouverneur de la Cochinchine)

Vẫn từ khi có báo chương quốc âm đến nay Chánh-phủ hằng buộc các báo-quán phải phiên dịch những bài dam-trinh cho phong kiêm duyệt xem xét, thật rát tôn kém vô cùng. Nay quan Nguyên-soái mới định rằng các báo quốc âm không cần gì phải phiên dịch các bài, miễn là đem các bài trình trước cho ông Boscq xem thi dù. Chánh-phủ mà trí cù ông Boscq để kiêm duyệt các báo thiệt rát xứng đáng lắm, vì ngài thông thạo tiếng annam và hiểu biết phong tục xứ này.

Bồn-quán rát tạ lòng khoang hông quan Nguyên-soái và hiệp với các báo mà hứa cùng quan lớn rằng sẽ hết lòng lo giữ

gìn trاه nhậm cùng lo làm cho quyền thê Langsa càng ngày càng thêm biện phục lòng dân bồn-thồ đặng cùng nhau hưởng cuộc thái bình Langsa giữa lười Viễn-dông này.

Lục-tỉnh-tân-văn.

Khắc-thủ.

Phù ba mỹ tục

(Protocole mondain)

Thường các nước văn-minh những nhà trâm anh phiệt duyệt hay có lập tức tiếp khách có ngày có giờ: Ông X tiếp khách ngày thứ 2, từ 8 giờ tối cho đến sáng. Bà Y... tiếp khách ngày thứ 3, từ 9 giờ chiều cho đến nửa đêm v.v. Mỗi nhà đều có khách riêng, khách nào muốn đi cảnh phong lưu mà tiêu khiển ngày giờ, quen thói, lạ thì phải có người tiễn dẫn. Cảnh phong lưu là các nơi tiếp khách, các chỗ nội hầm lâm phuộc hoặc tiệc yến, dòn địch, hát xướng v.v. Các khách phong lưu đều y phục trang hoàng, nói năng thuận phép, tùy giá phong mỗi nơi mà cứ chí.

Việc rước khách, chẳng phải đồng là qui, mà chờ khá để cho khách chờ.

Còn bồi phận làm khách có nhiều điều nên hiểu:

Đòn ông có mặc áo mưa thi phải đeo áo mưa ngoài hàng ba, đến thăm ban ngày, thi cứ cầm bâton và nón mà vào phòng. Còn đòn bà như cõi áo choàng ngoài, đem vào phòng khách được, dù đi nắng cũng được mà đùng đem dù đi mưa vào, phải đeo ngoài hàng ba. Như đòn ông đi viếng buổi chiều chờ nên đem nón vào phòng khách, đeo tại hàng ba (1).

Khách la thi đưa danh thiệp, khách quen thi khỏi, cứ việc vào. Dùng danh thiệp cho dễ bề, vì trẻ ở nhiều khi nói lộn. Bi có vợ chồng, anh em, chị em thi phải đeo cho đòn bà vào trước.

Trước khi đi viếng người, mình phải đeo phong. Như nhà sang thi mình nên diện cho đúng lê, còn như nhà vừa vừa thi chờ khá vì mình mà làm hổ mặt chủ nhà.

Thường người phong lưu ít hay đùng dù, bâton, v.v.

Nhu minh tiếp khách có giờ, mà đúng giờ rủ trời mưa to thi phải chờ khách, chờ cho tạnh mưa. Còn khách cũng phải liệu, chờ mang đồ ướt, hoặc đem dù ướt vào nhà người, nghe ra khiếm nhã.

Tiếp khách cách nào

Như thường, cứ lấy tình làm trọng, nhứt là khi khách-thính chung diện đàng hoàng, tuy là của nhiều thiệt qui mà danh giá cùng là cách lịch lâm lại qui hơn.

Song le nếu vì gia biến hay là vì gấp cơn hoạn nạn, gia tư không xứng với

(1) Nói theo bên xứ mình.

danh giá mình, với khách quen mến
thì hay hơn là đứng mở cửa. Như
người chưa có vợ con thì dễ bị tránh
khách, thiếu chi là chửng màu kẽ
hay đặng trực khách, chỉ tiếp bạn
thiết thỏi.

(Còn nữa)

DUNG PHU

TẠP TRỞ

(Variétés)

III

Xã hội Annam
(Société annamite)

Song le ai dám cả gan nghịch ý
Hoàng-Thượng, vì kinh điền có dạy
đạo làm tội con phải vâng lời cha
mẹ. Vì vậy cho nên tuy là luật lệ,
Kinh điền rành rẽ mà các vua nước
Nam từ xưa đến nay đều chuyên
quyền cai trị luôn. Theo phép thi
các quan muốn việc chỉ phải dâng sớ.
Hoàng-đế hoặc chúa phê, hoặc
chẳng chúa phê. Mà nếu vua muốn
chuyên quyền hạ chỉ, thì lệnh ấy
không ai phục, ấy là nói theo phép.
Mà trong việc thiêt hành thi thường
Hoàng-đế chọn lựa người của mình
mà cho làm quan to, như thế thi
Hoàng-đế chuyên quyền dễ như trở
tay.

Việc chuyên quyền, như vậy thi
chẳng phải một ngày, một năm, một
người mà được. Phải nhiều đời lùn
truyền, nhứt là nhờ cái giáo quyền
nhiều lăm, vi từ Phục-Hy, Thần-Nông,
Huynh-đế trước Chùa giáng sanh hơn
3.000 năm thi đã thấy có ló cái giáo
quyền, rồi lọt về tay Hoàng-đế cầm
lâm chủ bì sứ: Vẫn vua là Thiên-tử
con trời, läh-mang nơi trời cai trị
dân gian. Đức Không-tử đem cái giáo
quyền ấy vào kinh điền mà luận và
khai hóa. Bởi đó vua là dân chỉ phu
mẫu (cha mẹ dân) ai ai cũng phải
vâng lời chịu lụy. Như vua mà bỏ
luật, trở nên hòn quan vò, đao, một
quan can giáng, can giáng không nghe
giận bỏ mà đi, thi có 10 quan khác theo
vua mà tùng phục.

Vả lại các quan trị dân cũng là dân
chi phu mẫu, bởi rứa thi làm sao
mà tội dân không kính trọng, mến
yêu vua, quan, chẳng khác nào con
cái kính trọng mến yêu cha mẹ trong
gia-dao vây.

Bởi đó vua là người cầm quyền cả
về phần trị dân và về phần đạo hành:
Vương-quyền là vua được lập luật lệ
hoặc là hạ chỉ mà cai lương các luật
đang dùng. Trong vụ xử án các
tội phạm trong nước thi Vương
quyền được phép án xá.

Còn giáo-quyền là vua, có một
minh, được phép tế. Thương-đế
là vua trời cầm quyền tội phuoc
sống thác của nhơn vật dưới thế gian
này. Hoàng-đế là Thiên-tử (con trời)
ấy chẳng phải vì lòng tự tôn tự đại
mà xung vây, mà vì lòng khiêm
nhượng, vâng mạng nơi đứng cực
tôn cực đại. Hoàng-đế (1) là con trời
mà lại cha dân.

Bởi là con trời cho nên khi nào
trong xứ mà có họa hại chung thi
con trời bèn tự cáo rằng, lại mình
không đức nên dân chúng mới phải
tai ương, hạ chỉ ăn nan, khiến các
quan ăn chay, cầu khẩn.

DUNG-PHU

LUẬT BUÔN
(Code de Commerce)
Thiệt Dao trướng, Gia Dao trướng
(Faillite) (Banqueroute)**Phục hồi thương quyền**
(Réhabilitation)

Coa buôn nào từ chối không trả tiền
tua về các nơi đèn đòi nghĩa là chịu thiệt
hết vốn thuộc về địa vị **đao-trướng** (en état
de faillite). Như con buôn vì chết mà không
trả nợ buôn thì nội trong năm nó chết đó
phải khai nó **đao-trướng**.

Ai mà khánh-tận (hết vốn) thi phải đèn
tòa nội 15 ngày đầu đặng khai ràng minh
đao-trướng và nạp sổ sách cùng tờ khai
nợ thiêu thiên hạ và nợ thiên hạ thiêu
minh cùng bằng hóa trong tiệm còn bao
nhieu. Nếu khai không được thi phải chỉ
cứ ra vì làm sao mà khai không đượ.

Nếu tại mình đèn khai đao-trướng,
hoặc các nơi mình thiêu nợ đèn tòa khai
ràng minh đao-trướng, hoặc quan tòa khai
tùi hía có án lập tức tạm thi hành. Trong
án ây định chắc ngày khánh-tận. Khi án
ra rồi thi người khánh-tận được phép
xin đổi lẽ trong kỳ 8 ngày, còn kẽ khác thi
trong kỳ 1 tháng, bằng muôn chong án
thì trong kỳ 15 ngày.

Khi án đãi rường ra rồi thi chủ khánh
tận hết thương quyền trong tiệm, giao cho
Uý-quan (syndic) đại lý. Ai muôn thưa kiện
chỉ thi Uý-quan mà thưa, Nhưng nợ

chưa đúng kỳ
trước. Những
nợ nào không có
tiền lời phải
ngưng lại. Nợ nào
chưa có tiền lời
không ngưng mà tiền
chỉ tính trong
phiên của cải thê chun
ia tài của cải
của kẽ bị khánh-tận sẽ
bi án đê đặng
mà phò trì quyền lợi các chủ nợ.

Chủ nợ nào sau khi bị khánh-tận
hoặc 10 ngày trước khi bị khánh-tận mà
đã cầm cõi đất nhà ruộng nương của chủ
bị khánh-tận thi phải bị huỷ, nêu tờ cõi
đã hạ mà 15 ngày sau mới đem đeo cản
chứng. Vâ lại từ ngày khánh-tận cho đèn
ngày lên án, nêu chủ tiệm bị đao-trướng
đã trả nợ gì đã đúng kỳ mà chủ nợ biết
rõ địa vị của nó, thi nợ ấy phải thời hoàn
lại. Mười ngày trước khi khánh-tận và sau
khi khánh-tận, nêu chủ tiệm bị khánh-tận
đã có làm tờ chuyen sẵn cho ai, đã
trả nợ chưa đúng kỳ, và cầm cõi mòn chí
đều phải huỷ và thời hoàn lại ráo, khi án
ra rồi mà nợ nào không có ví chí thi
không pháp kiện trúc gia sản lây riêng
cho mình.

Còn Uý-quan có phép cho chủ phò
hay rằng còn mướn phô đặng tính việc
và cho người bị khánh-tận ở, cứ việc
trả tiền phô như mọi kẽ bì tú.

sở nho nữa)
gọi UÝ-PHU.

n s

khấp Lục-châu in ôi. Mà chí cứ bo-bo
thoi cũ, chira thong thã mà chơi cho
toại chí liêu-bồ, đặng trừ bỏ công lòn
lõi bấy lâu dưới quyền Nam-tử.

Có nõ nghe nói dứt lời, bèn chánh
nhan sắc mà trả lời rằng: Vậy qua
tưởng chuyện chí mà em gọi rằng đều
hạnh phuoc chờ em nói ông Nguyễn-
tử-Thức xướng hội Nam-nǚ bình
quyền, ấy là một điều Thiên-cõi ngon,
(1)mà sao em cho rằng hạnh phuoc?
Vậy xin em hãy tạm ngồi, đặng qua
phán cho em rõ: Vì em tuồi còn thơ ấu,
nước đời ném trải chua cung, em
nghe nói vậy, em tưởng đâu là đều
đắc chí của chí em ta đó. Chờ theo ý
chí ngõ là, chúa Nam-nǚ bình quyền,
 ấy là một điều rất hại cho đời, một
gương rất tệ cho trong bạn nữ-lưu
rất lầm.

Em nghỉ coi? Nước Nam-việt ta
xưa nay, trong đám nữ-lưu tuy việc
học hành thất giáo, chẳng bằng đòn
bà bên Âu-mỹ thì mặc dầu; chờ
phần nhiều hảy còn nghe vắng vắng
câu: Tại gia tùng phu, xuất giá tùng
phu, phu tùy phu xướng. Vậy mà từ
mấy năm trở lại đây, coi cách đòn
bà ẩn ở với chồng-con một ngày tự
do lầm lầm.

Song hèm vì phân chí bất tài, chẳng
có sức chí đặng nắm ngọn viết thân
như chư-công đương thời là ông Ng-
T. Ông Đ. đặng mà vén mày ngút, vách
chông gai, chờ chí em ta lần bước, đặng
ngõ hồn tố rằng đạo nhơn-luân, cho
phong thuận tục mỹ, ấy là đều qua
ước mơ lầm đó! Vậy chờ em biết học
làm chí, em chẳng nhớ lời ông Gia-
Các lú vào Tây-thục mà nói với Mă-
Tắc hay sao? Lúc Lưu-bị lấy Hán-
trung rồi, Gia-các đều bỏ hết luật
linh của Tần-Chương, lập tiền Ju-
chanh-trị mới, gác gao nặc chia. Mă-
Tắc thấy vậy bèn nói với Gia-Các
rằng: Ngày trước Hán Bá-Công vào
tới ái Hán-dương, đều trừ bỏ hết
pháp luật dữ-tuyệt nhất nhiệm của nhà
Tần, duy tội giết người, cùng trộm
cướp, thi theo luật mà thi hành, còng
bao nhiêu điều luật, nặng nè chí,
đều trừ lết cõi. Nhờ vậy mà dân tin h
an ôn, thiên hạ vui mừng, bốn biển
thăng bình, nhơn dân cãi trị. Nay lệnh
Quán-sư mới vào đất Hán-trung,
thiên-hạ chưa an, lòng dân chưa
phục, mà lệnh Quán-str, ra hình luật
nặng nè, e dân không xiết chí!
Gia-Các bèn trả lời rằng: Lời
Túc-hạ nói đó, là sự kiến-thức rất
cạn hẹp, ấy là biết một mà chẳng
biết hai đó. Túc-hạ hãy biết bởi sao
mà Hán-bá-Công vào đến Tần-quan
mà trừ hết phép dữ nhà Tần. Vì Tần
pháp rất nhặc, nhơn dân áo nǎo,
dường ngồi trên đầm lừa thang. Bởi
vậy Tần-tiền-dể trừ hết phép dữ nhà
Tần, chờ dân vui phục.

Còn Lưu Chương nh-unhược, pháp
luật bất hành, vì vậy nhơn nhà chẳng
tri, cho đến dõi suy vi, oai linh bờ
thờ, dân đã quên đều phận sự. Nếu
vậy mà chẳng lấy pháp luật cho
nghiêm nhặt đặng kèm chế buộc
ràng lòn lại thi thường dân chẳng
biết ơn, hình không biết sợ, vậy thi
làm sao mà chánh trị đắc hành. Ấy
là quân tử tùy thời vận động đó.
Cho nên cù xử cho nhâm mới gọi
rằng đứng thông tri thời vụ.

Còn ông Thức thi chẳng vậy: Đang
trong lúc đạo đời nghiên ngã, lê thi ông
Thức là người học đạo thánh hiền;
nay đặng vào cầm ngòi viết báo
chương mà múa men với chúng.
Cũng phải kiểm lời nói chí đủ làm

PHAN-KIM-HUỆ.
Binh-tay (Chợ ốc).

Nữ lưu luân-biên
(Causerie sur les femmes)

Ngày kia Madame T đến viếng Mme
B mà nói rằng: Đã hèn lùn rồi, mặc
việc già tinh ràng buộc mãi, chẳng
đến viếng ân nhau dặng; vậy chờ chí
có hay một đều rất hạnh phuoc của
chí em ta mới, xảy ra đây chăng?
— Ối! Có biết chí đâu, mặc xắn-bản
đạo nhà lo thờ chồng dạy trẻ, nồi
cơm trách cá phận sự chưa rồi, có
thông thả chí đâu mà nghe đều thế
sự! — Chí nói nghe coi thủ cựu quá,
ngày nay mà hãy còn nói chuyện thờ
chồng. Vậy chờ chảng nghe Nhyt-báo
của ông Nguyễn-tử-Thức đã quan
khai dân tri, diệt tì, di phong,
xướng Nam-nǚ bình quyền đã dày

(1) Lời nói mang lời ngón đòn.

(1) Từ T hái-cõi cho đến nhà Tần thi kêu là
Vương là vua. Đến nhà Tần vua đầu là Tần-
thi-Hoàng bèn tự xưng là Hoàng-đế là khi
Tần-thi-Hoàng đã giết 8 chư hầu dem
cả thùy về phục quyền minh (221 Năm trước
chúa ra đời).

nên nghề làm phaly tại nước Langsa phải bại hoại, quan Thừa tướng giận muôn bã lò ấy, kể Ngài nghe họ đồn rằng tại làng Tua-la-huynh gần thành Sét-bua có tên Ri-ca Lú-ca làm nghề đúc phaly trắng và phaly Huê-ni. Lú-ca vẫn đã được vài tên thợ ở thành Xi-trát-bua khi trước có qua Huê-ni mà tẩm sơn học nghệ, mà thợ Huê-ni đuổi không day. Chúng nó bèn ở đó lòn lỏi ăn cắp được nghề làm kiến to soi mặt. Thừa tướng Côn-bé bèn sáp nhập lò Tua-la-huynh về lò hoàng-gia ở Paris. Qua năm 1695 Lú-ca bèn đến ở tại đền ông thánh Gô-banh.

Bây ta xin tóm lại cái đường chầu lưu của nghề phaly cho chư khán quan rõ: Bắt từ mé sông Ninh ở xứ E-gýp-tô khởi nguy, bờ lân qua xứ I-ta-li, rồi sang qua xứ Gô-lô, xứ E-lê-banh, trở lòn về Bi-danh, sang qua Huê-ni mà trở lại Đại-pháp rồi sang qua Áng-lê và A-lê-manh.

Tuy là chầu lưu hơn 2000 năm mà thiên hạ hối còn dùng bùn xưa thói cũ bị truyền nhau mà làm. Song qua tần thời đời này như Hoá-học mà nghề phaly mới khai mía đúng chữ và như cách nấu rất tiện làm cho ra nhẹ giá nên thợ mới hay làm nhiều kiểu lạ.

Thiên hạ nhờ đồ phaly lâm, nào là đồ gia dụng, nào là đồ đẽ làm cửa, lợp nhà, nào là đồ đẽ dùng trong các sở thiết-nghiêm cách trí, kè sao cho xiết những đồ dùng làm bằng phaly. Vẫn chẳng có nghề nào khác mà không nhờ nghề phaly và nhờ các đều mầu nhiệm đã tìm được.

Nguyên chất phaly

(Propriété physique & chimique du verre)

Vẫn phaly có ra được là nhờ một môn pha-toan-diêm (Silicate Alcalin) vào lò lửa hay chảy, và nhờ pha-thô và pha-kim (Silicate terreaux et silicate-métallique) làm cho phaly chắc và cứng.

Ly thường thi dùng một thứ Pha thi đủ (Pha—silicate là cái chai trộn lòn với cái lõi) Dùng Phát-tiêu (soude) và Diêm-tiêu (potasse) mà trộn với Pha-thô đểem nấu mau chảy lâm mà không chắc, gấp nước bén tan. Song phaly hay tan (verre soluble) ấy sau sẽ chỉ rõ có việc dùng. Còn phaly thường đó thi phải dùng 2 món nhà mới được:

Như đúc phaly để làm tủ kiển thi dùng pha-thô (silice), Phát-tiêu (soude) và vôi (chaux). Như đúc phaly Bô-em thi dùng Pha-thô, diêm-tiêu (potasse) và vôi.

Như làm thủy-tuynh thi phải dùng pha-toan-diêm de potasse mà thêm cút chí.

Song le mỗi lòn trộn đồ không phải dễ vì thường pha-toan-diêm hay lòn potasse và soude, pha-thô và pha-kim cũng hay có lòn nhiều vật vào đó.

Xin hãy xem cho rành :

1º Muốn làm phaly hay tan thi dùng pha-toan-diêm phát-tiêu hay là diêm-tiêu.

2º Muốn làm phaly thường thi dùng pha-toan-diêm trộn với oxyde de calcium, d'aluminium, de manganese, de fer v.v.

3º Muốn đúc thủy-tuynh thi dùng pha-toan-diêm cho mạnh và thêm 28 hay 50 o/o chí.

DUNG PHU.

CÁCH TRÍ SƠ GIẢI

Cơ-Khí-Luận

(Notions de mécanique)

Động-lực và Đọa-lực

(Mobilité et inertie)

Động-lực. — Là một bồn tánh của vật, nhờ sức vật khác mà dời chỗ, nhờ cơ khác mà lay động.

Tịnh và động (Repos et mouvement). — Khi vật nằm một chỗ không lay động thi kêu là tịnh, khi nó lay động day trờ thi kêu là động.

Muốn cho hiều vật kia động hay tịnh thi phải dùng vật khác làm nè mà sánh. Như vật khác mình dùng đặng sánh mà nó tịnh thì sự động tịnh của vật là quyết định (absolu), bằng vật khác dùng đặng sánh mà lay động, thì sự động tịnh của vật là tùy cuộc (relatif).

Song le vật nào bắt đầu đều lay động cũ, cho nên ta chỉ thấy sự động tịnh của vật là tùy cuộc thôi.

Đọa-lực. — Vật thường có đọa-lực là vì nó không súc tự bì sủ được cái sự động tịnh của nó.

Thường lẽ ai cũng chịu rằng vật mà tịnh thi có đọa-lực, ấy là lẽ tự-nhiên; còn vật

động mà có đọa-lực thi nghịch-lý, nhưng mà các vật ta lay động có lúc cũng phải ngừng lại chờ. Nó ngừng lại là tại nhiều cớ khác, hoặc tại sự cợ nhau, hoặc tại khí trời cản lại. Nếu ta trừ được các cớ ấy, thi sức lay động phải lâu hơn. Như ta lấy một cục đan mà lăn trên đất hòn hĩnh (raboteux) thi nó ngừng lại liền, còn ta lăn trên đất tròn láng (uni) thi nó chạy xa, nhất là trên mặt nước động đặc. Bởi rứa mà ta dám quả quyết rằng nếu không có chi cản trở thi sức lay động sẽ cùng vô tận.

Vẫn đọa-lực của vật nó làm cho ta hiểu nhiều điều: Như minh cầm một ly nước đầy mà lay động vựt chất thi nước ở trong ly ráng sẽt ở yên hoặc là đồ trái ra phía kia. Khi xe chạy động thi người cõi xe nghiêng minh ra phía sau, vì hai cái chõi bị xe nô lôi, còn thân minh thi ở yên được một lúc. Mà nếu xe vựt ngừng đại, thi người cõi xe bị xô ra trước. Cục đan khi ra khỏi lòng súng rồi không còn nhò sẽt xô đẩy nữa mà cứ việc chạy tới, ấy là nhờ cái trón (vitesse acquise). Tàu đang chạy mà mình ở trên cột buồm bỗ một cút đá xuống tàu, thi nó sẽ rớt gần bên chun cột buồm, vì khi nó té nó cũng theo trên tàu vậy.

Động-lực (force). — Động-lực là một sức hay làm cho vật lay động hoặc hay sira đòi cái lay động ấy. Vật thường ở yên, mà nếu nó đổi hình, đổi địa-vị, đổi chỗ, đổi sức mau, đổi hướng lay v.v. là tại có một cớ ngoại kiến.

Các cớ làm cho vật lay động là: Sức động tác của gân con người, gân loài vật, trọng-lực (Pesanteur = sức nặng), sức nóng, sức điện, sức đà nam-châm (Magnétisme) v.v.

Cường-lực và cự-lực (Puissance et résistance). — Cường-lực là sức làm cho lay động, cho thêm lay động. Cự-lực là sức ngăn cản lại, làm cho chậm trễ.

Các cự-lực là: khí trời, làm cho vật té xuống chậm trễ; một cái lồng chim té chậm hơn một cái chí, vì lồng nhẹ bị khí trời cản dễ hơn; sức cõi cũng cần sự lay động được, như đà cản hành xe máy vậy (frem).

Một số mà làm hai việc khác được: Như minh là một cút đá lòn tròn, trọng lực nó đe dà cho đến khi ngừng lại, rồi nó lại giúp cho đá té mau xuống đất.

(Sau sẽ tiếp theo)

DUNG-PHU.

Xin chư khán quan phải giài tám chiêm nghiệm, chớ đọc sáng qua rồi không chủ ý thi không hiều gi lâm, vì càng ngày minh sẽ vào trọng địa, mà tiếng annam thi nghèo nán quá. Tôi ráng hết sức dặng làm cho mọi người hiều thấu. Nếu chư khán quan không phụ thi sẽ pui lòng mà chiu khó. Mỗi câu chuu xin rằng nhớ nám lòng vi mỗi câu đều có quan hệ to, sau sẽ ăn chieu nhau, sẽ năng dung mà giải nghĩa. Chư tôn mà siêng đọc và chủ ý thi kẽ cầm viết vui lòng làm tới mới thấy cái qui cái hay cho.

Cám ơn trước.

D. P.

Điêm tő

(Un Rocambole napolitain)

II

Ai ai cũng nghĩ cho cậu ta là tay tè tác của Đức-quốc mướn đèn đó trong nom việc binh lính I-ta-li. Nhưng mà không lẽ? Vẫn Đức-quốc thường dám phí bạc triều dặng biêt việc trong của các nước đang chiến với mình đó, tuy xa-xí thê mà không lè diên cuồn gi vái của bầy vây. Như cho triều dặng muâi lương tâm các quan thi phải, có đâu Đức-quốc giao bạc cho Lú-ca đem qua I-ta-li dặng chuộc đào, dù kép mà làm gì?

Thiên hạ đang lường lự, có vài người lại tưởng có lẽ cậu ta gian thương nên mau khá, hoặc mua trị bán loạn mới mau làm giàu. Lú-ca thày người ta dị-ogni vây và cũng không cãi chôi.

Song-le sờ Tuân-cảnh lạnh hơn, tuy không nói ra chõ hàng ngày cho người di dợ, bèn rõ biết cậu ta dùng cách chí mà có tiền vò sô. Lú-ca dùng cách mặt

giống mặt mà nhang phải

người dặng gạt các n

không

được

một

trò nhỏ nho ban là Nguyễn-thị Ngưu,

và Trần-văp-Mười.

Tôi xét việc đặng treo gượng, nên

lật đặt lõi cùng ông, xin ông vui lòng

ấn hành vào nhut báo, cho lục tinh

tưởng tri.

Kính dốn
TRỌNG-ĐẠO

Cuộc làm phước

(œuvre de bienfaisance)

Kermesse à Vinhlong

Cảm thường bấy kẽ lia cha mẹ bỏ quê hương, khá mến thay người xa vợ con quên thân thể; vợ xa chồng bối buồn bã khó bề sanh lý, con vắng cha còn nhỏ dại không kẽ đặc diệu! Biết lấy chi mà giúp đoàn quâ phu cô nhi?

Biết lấy chi cho thỏa dạ bọn ly-hương viên quốc?

Bời đó bữa 23 và 24 Février 1918 tại Vinh-long, nhờ có quan Chủ-tỉnh Pétillot, các viên quan Langsa và Phu-nhơn chiếu cố lập ra chợ hôm tại chán-thành đặng lấy tiền dâng cho các hội cưu-giúp trong cơn khói lửa.

Cũng là hí cuoc đê bá tánh thường xuân, sau lại việc thi ân khuyen chúng nhơn làm phước.

Thay quyền chủ hội thi có vợ chồng quan Đốc-huỷ-sử Phạm-văn-Troi, còn các phái viên lại là mấy Ông mẩy Thầy trong bốn hạt.

Trước it bữa, kẽ lo che trại cất nhà, ngắn phên, vững vách; người dem cung đồ cây, đồ kiều, vật uống, món ăn, tại nhà hàng thầy Giáo Truyền-lành đồ cho, chưng đê bộn bàn, bá tánh coi dập diều người qua kẽ lại.

Chiều 23 khỉ sự đến khuya 24 mới rời. Ngày thi nhà hội thỉnh chung dọn rở ràng, ngoài trường đua cuộc đấu cầu Vinhlong cùng Sadec. Lớp bán hoa, bán quả, lớp bán rượu, bán chè, bón quây số, liên vòng, bón đánh bóng, xú què.

Tối lai hát bóng, hát langsa, hát Annam, hát chấp; nhạc Tây, nhạc Annam, nhạc Ngũ âm, dòn Tàu; múa bóng, chầu mới, ca, lý dã vang vầy, tiếng trống, tiếng kèn, sáo, dòn thèm in ỏi. Người rộn rực mua vật này, vật nõi lồng tư tro kẽ tai nán; Người ngắn áo dài và quai vải thần cõi số toan của mình cho trúng.

Cả ngày đêm ròng rã người chát dặng đông quâ là đông; thoan qua như vườn xuân râm lục đầy hồng, nữ tú nam thanh đua vê lịch, rộn ràng đà tối troi chát đất người đi xe chạy mờ mịch bụi bay. Kẽ trong thành, kẽ ngoài thôn giã, người Sadec người dưới Tràvinh, chát dặng như ném đóng, vui vẻ quâ ngày xuân.

Nói đến đây rất cảm cảnh Ông-Chủ, Trịnh và mẩy Ông, mẩy Bà trong hội, vi sự đặt vân van và toàn vẹn cả.

Như hội nầy mời hẵn là làm doan, làm phước cho; thiệt rất dặng ngại khen dặng kinh mến!!!

Hò-khoi-DÔNG lai-tin.

Thuốc gói chua ván hiệu GLOBE

AI AI CÙNG UA VÌ NÓ THƠM DIỆU



Có một mình hằng Denis Frères trù thuoc này mà thôi.

TÙ PHÚ THI CA MỤC.

(Le coin des poëtes)

Dèn treo

Cuộc thế nhiều đều hóa đổi dẩn, Minh này gồm lại kém gì trắng, Ba giềng tạo-hóa không voi đồng, Một ống kính-thiên dóa thẳng băng,

Thái-cực che mày trên chót đồi,
Linh-châu chiếu ứng dưới chun dâng,
Thương vi lê-thú cơn tâm tối,
Nóng dạ cam lòng chờ hờ rảng.

Hòe vận

Trực thấy trong nhà thay sảng giáng,
Huệ kỳ đèn nọ vốn hồn trăng.
Đai-vàng chơi vẻ lung deo chất,
Cán-bac phơi xinh chót đồi bắng,
Rực-rở hòa-quang trong một diêm,
Rõ-ràng ngọc chiếu dưới ba dâng,
Ai mà nương bóng đều nhờ mỗ,
Soi xét trên đầu phải kinh rảng.

Hồ-khoi-Dông soạn

SAIGON THƠI HÀI
(Propos d'un Saigoniens)

Hôm trước tôi lại nhà cỗ giao mà
dám luận đẳng tiêu khiền ngày giờ.
Vừa bước vào cửa, tôi nghe cô vợ
bạn cỗ giao tôi nói rằng: « Nay
giờ tôi hỏi mình năm câu trong nhứt
trình mà mình giải nghĩa không được
rồi lại đồ thừa cho chủ bút hay nói
chữ quá. Nếu mình không hiểu thi
mua báo đó làm gì. Minh là nam
như không hiểu hết các bài trong
báo còn tôi là đàn bà làm sao hiểu
thấu. Ấy vậy tôi xin minh từ này về
sau phải lựa báo mà mua, báo nào
giải nghĩa dễ hiểu thì nên tốn 1 cát
mua về đây xem chơi. Bằng báo nào
nói xàm, nói chữ quá thi dầu họ có
cho không cũng đừng lanh. »

Tôi nghe nói bấy nhiêu lời tôi
đứng ngoài lén tiếng, kêu bạn cỗ giao
mà rắng: a này ami ôi! Cô nói đó hữu
tý thiệt. Minh đây còn chưa hiểu
huống chi là các cô.

M. Mộng-Trân nói thế thì
tôi mắc cỡ với vợ con lầm. Vì không
biết chữ nhỏ nên vợ mới cắn rắng,
ý tôi nói để mua báo mà học.

Thiếu gì sách dạy học chữ nhỏ,
chữ nhỏ hay sao?

Vậy sao? — Thời đê tôi xin ami
giúp sức, mua dùm ít cuốn học cho
biết đẳng xem báo mới liều, bằng
không vậy thi là coi báo buồn lầm.
Rồi đó tôi từ giả về.

Mộng-Trân.

TRUYỆN XỨ LÈO

(Conte Laotien)

Tích Chiêng-Prom

(Histoire de l'étudiant de Chiêng-Prom)

(tiếp theo)

Những lời chàng đã tò ra,
Làm cho tiện-thiếp xôn xao lòng vàng.
Công-nương nghe mấy lời Chiêng-
nguyễn-Soái, mặt ủ mày chau như
thề bong hường tấp nắng mà đáp
rắng: lang-quân phản như vậy hết
lòng vì nước mà bảo hộ giang-san
cho phụ thân, thi thiếp chẳng dám
ngắn trả, song thiếp ngại lòng, nếu
thành trì chẳng phá đặng sao cho
khỏi chồng nam vợ bắc. Nói đến đó
công-chúa khóc hỏa, làm cho Chiêng-
nguyễn-Soái ngon nước thủy-triều
khó bề tác rǎo. Vợ chồng còn đương
than thở, bỗng quân vội báo rắng có
Thánh-chỉ trào dinh đã đến. Chiêng-
nguyễn-Soái tiếp thánh-chỉ mở ra
đọc, mới hay rắng: vua cha hạ
chiếu-chỉ thời thúc minh, lúc ấy
Chiêng-nguyễn-Soái nhứt định phá
thành.

Đến ngày thứ năm, rạng đông
Chiêng-nguyễn-Soái đòi các viên
chiến-tướng đến trường mà toàn
linh, phân binh ra bốn đạo, mỗi đạo
một ngàn người mai phục bốn cửa
thành, chờ qua canh ba hế thấy trên
thành có lửa, phải áp vào phá cửa

mà hâm tham, tự mình vào cửa
trung-ương và làm chục tên quân
đều có cầm đao. Linh troan rồi chư
tướng đều lui về do bồn phận.

Đây nói về quan Tông-trấn vưng
linh Chiêng-nguyễn-Soái đi với năm
chục tên quân, mua rượu, vi lời kỳ
năm ngày phải có, nên chẳng dám
sai ngoa, qua ngày thứ tư rượu đủ số
bên lục thúc đi về, khi đi về gần ải
Saravane, mới biếu quân ra đi chậm
chậm, trên hành quân giặc thấy
lương thực bên ào ra mà dứt, quân
sĩ thấy đặc kể, bỏ rượu mà chạy về
trại. Quân giặc dặng rượu rất toại
lòng vì trong mấy ngày mắc lo giữ
thành, không rảnh mà đi ăn cướp
đặng, nay được rượu thì mừng rõ
trong mấy ngày khao khát, mới làm
trâu làm bò, ăn uống vui say, qua
đến chiều trù nào trù này không
biết đâu đít nơi nào, dung đầu nằm
đó, chẳng biết sạch dơ, đầu gươm
treo trước mặt cũng khó mà biết
phản cao thấp. Còn bọn quân canh
cũng vậy, ban đầu còn đi tới đi lui,
sau rốt cũng dựa theo vách tường
mà đi thiếp.

Qua đến canh ba, Chiêng-nguyễn-
Soái với năm chục tên quân, nai
nịch hẳn hoi, nhắm cửa thành thẳng
tới. Khi đi đến, thấy cửa thành chẳng
có quân canh gác chi cả, còn trong
thành lẳng lảng chẳng có tiếng người
định chắc quân giặc trúng kẽ, nên
lập tức vào cửa trung-ương, vào
đến nơi thấy hai tên quân gác,
đương lúc hôn vừa lia xác, Chiêng-
nguyễn-Soái thuận tay thưởng mỗi
đứa một con dao, hai đầu đà lia cồ,
bỗn phuồng phất nứa lừng, quyết
qua tây-phuồng-phat tim Văn-thù-
bồ-tát mà cáo (mô bụi).

Đoàn Chiêng-nguyễn-Soái troan
cho chàng-sĩ nỗi được len sang như
ban ngày, quân phục bốn phương
thấy có lửa, đều áp vào phá cửa,
hâm thành.

Lúc ấy quân-mọi đương ngủ mơ
màng, thấy đèn đuốc sáng trưng,
lật đật ngồi dậy, thi quân tràn vào
tới như mưa trở tay không kịp, kẻ
thức sớm còn kiếm chỗ trốn, đứa
còn mơ màng chưa kịp biện phân cao
thấp mà đầu đã bị người mượn rồi.
Còn Chiêng-nguyễn-Soái nhứt thân,
bò lén địch lầu thấy chúa-tướng Prum-
Nai còn đương an giấc với bốn
nàng mỹ-nữ. Chiêng-nguyễn-Soái mới
la lên một tiếng làm cho Prum-Nai
giụt mình thức dậy, vừa bước tới
làm hung, Chiêng-nguyễn-Soái lẹ mắt
né qua khỏi mình, thưởng cho chúa
chàng một đá, ném lăn, kế quân già
vừa đến áp hắt trói lại. Bốn thị
mỹ-nữ lập tức quí xuống xin dung
mạng. Chiêng-nguyễn-Soái biếu đứng
dậy, nhứt diện cho người diệu Prum-
Nai và bốn nàng mỹ-nữ về dinh,
nhứt diện kiểm xét trong ngoài coi
có quân gian trú còn ẩn bóng chăng.
Kiểm khắp nơi chẳng có một ai, nên
Chiêng-nguyễn-Soái thâu-binh về trại,
để quan Tông-trấn quyền đỡ giữ
thành.

THI-VÂN-SĨ.
(Sau sẽ tiếp theo.)**CUỘC CHƠI**
(Jeux et Récréations)**THAI**

Số 1. — Giang san giao lại cho chàng,
Thiếp xin cái nón đi dâng nắng mưa.

Xuất quâ: Trái-bản.

Trung: Madame Liotard, pha in sh.

M.M. Khá, Interprète Tòa Bària.

Tài, Secré. Tông Hòa-hảo Mytho.

Thor, Elève Long-xuyên.

Hồ, Imprimerie l'Union.

Khởi động Vĩnhlong.

Nguyễn-ngọc-Huỳnh, Báclieu.

Phan-văn-Chim Laihòa Báclieu.

Bếp Lúc Báclieu.

Đoan-công-Nhân Sócstrang.

Sáu Bentre.

Nguyễn-phong-Niên Sócstrang.

Nguyễn-minh-Tâm Travinh.

Chế-kim-Đang Giadinh.

Trần-quan-Đạo Gòcông.

Ngôn Mytho.

Tuần sau bắt thăm thường sách.

Tiệm Quang-Huy ngày 15 Mars dọn-lại đường
Aimiral Gourbet n° 32 gần Nam-Đồng-Hưng,
(chợ Saigon) cũng bán khí đà, béc, đèn lò.

Nghĩa tương-thân

(Relations entre nos Abonnés et Nous)

Từ này về sau Bồn-quán sẽ vui
lòng mà ăn hành việc quan hòn
tảng tể, thù tạc vãng lai của chư khán
quan gởi lại. Ấy vậy vị nào muốn gởi
bài, phải viết trong trang đầu cho dẽ
sắp ch් in, chờ có nhiều vị không rõ,
cùi việc viết luôn trong hai trang.

Như không muốn gởi ngay cho Bồn-
quán, thì giáo cho Phụ-Diền trong
tỉnh cũng được.

Nay kinh:
CAO-THÔ-HÙNG.**THẤT THI BÁT MẠNG**

(Sept cadavres et huit morts)

LÝ-ĐÔNG-ĐÌNH phiên dịch.

HỒI THÚ 1

Đời Đại-thanh vua Ung-cháuh, tỉnh Ông-
đồng, huyện Phan-nung, làng Đàm-xương có
tên Lương-chiêu-Đại với tên Lãng-lôn-Khách
vẫn là bà con nhau, cùng nhau hùn buôn
chung, thiên hạ gọi cuộc hùn như vậy là
Mac-nghịch-chi-giao (không hề trái nhau).
Hai bà con bèn lập một tiệm kêu là Quang-
nguyễn bán hàng lụa sô sa, tại phủ Nam-
hung. Thiên hạ xa gần đều tin tiệm ấy nên
cuộc thương mãi đặng hoảng khai, tự nhiên
hỏa hào sanh tài, buôn may bán đắc.

Đến lúc quá ván hai anh em bèn rủ nhau
về cố lý dường nhau, giao tiệm Quang-
nguyễn lại cho con trai trưởng-nam của
Chiêu-Đại tên là Thiên-Lai gánh lo kế
nghiệp. Cách vài tháng Tôn-Khách phát binh

nặng mà ly trần, kế đó Chiêu-Đại cũng ngoan
du tiên cảnh.

Văn Thiên-Lai là người rất hiếu, hằng ngày
nhớ mẹ, không dành xa cách. Bởi đó Thiên-
Lai mới qua Xán-xèn tại Thập-bát-phố lập
một tiệm đường cho gần nhà mẹ ngồi hầm
thần tĩnh mộ khang, hiệu tiệm là Thiên-hòa.

Ngày kia Thiên-Lai đến viếng Qui-Hung
là con trai Tôn-Khách mà nói rằng: Lặng-
tiên-quán năm ngoái đã bỏ anh em ta về
chín suối, qua là cháu mắc lo việc buôn bán
không có giờ đến viếng em và lạy bàn thờ
cậu, thiết lấy làm lỗi quá. Còn ngày xưa cậu
có hứa với cha qua lập tiệm Quảng-nguyễn,
nay việc buôn bán ế ẩm lảm, quả thiệt là
cuộc kế cản sanh lý (buôn bán gân gà nhỏ
mọn quá) nên qua tính phá hùn, em tính thế
nào xin cho qua hiều.

Qui-Hung đáp rằng: Biểu-huynh (1) ý
kiến cao minh, em dám dâu nghịch luân.

Thiên-Lai bèn dắc Qui-Hung về tiệm đâm
hết các hàng dư trong tiệm bán lại mà lấy tiền
chia nhau, còn 24 cái chậu bằng ngọc thạch và
24 cái ghế cây huê-lê thì tính chia nhau nữa.
Song Thiên-Lai có lòng tham hèn bảy kẽ đấu
giá, ai trả cao giá thi đặng. Qui-Hung trả không
tới 100 lượng bạc. Thiên-Lai trả 105 lượng
nên những đồ quý ấy về tay Thiên-Lai. Vài
bữa Qui-Hung hồi tám tiếc của bèn chạy
kiếm Thiên-Lai năn nì nài mấy món đồ ấy
lại, bằng lòng cho Thiên-lai & lượng huê
hồng. Thiên-Lai không chịu mà nói rằng:
Chỗ ghế ấy có lì hu núc, em đem về vô
dụng, đê qua về tinh thành mua dùm đồ mới
cho em.

Qui-Hung thấy bụng dạ biếu-huynh tham
lam thì giận mà về nhà sanh tâm thù oán.

Mưu kế tạo lập thế nào và xem hời
thứ nhì phản giải.

Lý-Đông-Đình, ở Xán-xèn.

GIAODU TÚ HẢI
(Voyages autour du monde)

« Làm con người đời nay thiệt rất có phước,
miễn là có tiền có bạc, muôn ăn chơi, giao-
du xú kia qua xứ nọ lấy làm thông thả.
Đường đi nước bước rất tiện khắp cả bốn
phương trời. Các nước ngoại quốc thương
mãi cùng nhau, cho nên bè du-lịch thiệt là
tiện lảm. Muôn đi đâu cũng đẽ; mình là dân
thuộc địa của Pháp-quốc sang qua thuộc địa
Anh-quốc hay là Hoa-lan-quốc thì xin giấy
thông-hành được liền.

Tôi nay tuồi tác đã vừa đặng năm mươi, tóc
râu đã bạc hoa râm, nghĩ không còn mấy
năm nữa, lung mồi gối giùn, nếu khu-khu ở
nhà hoài, sớm mai ngô ra đường, trưa ra
ngô nóc nhà, chiều đi xem vườn ruộng, mốt



— Cha chả! Con cõ sồ sữa dữ hé!

— Là tại mỗi ngày tôi cho nó uống sữa hiệu LA PETITE FERMIÈRE.

THUỐC LÁ VĂN RỒI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhứt. Những người ghiền thuốc mà muôn giữ vệ-sanh, khôi-hư phổi, không ráo cỗ họng, thì nên dùng thuốc hiệu ày mà thôi. Vì thuốc này có các quan chuyên-môn thi đỗ ở những đại-học đương ra, đứng đắc-biên việc chè thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu này vẫn bằng giày JOB thật hiệu, thi khough iều thuốc nào bằng hiệu ày cả.

THẬT GIÀY VĂN THUỐC LÁ-HIỆU

JOB

Của ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mầu đã ký tại Tòa-án

Nay con trai ông ấy là ông Pierre BARDOU nối nghiệp

Hiệu giày này đã được 450 cái Mè-day, 119 cái bằng vàng, 135 cái bằng Danh-dự.

62 lần được đánh Ngoại-hạng

Chủ lanh trưng bán là: { Ở Toulouse, Bd de Strasbourg, số 72-74

J.Z., Pauillac

{ Ở Paris, Rue Béranger, số 21.

Lanh trưng bán tại } BOY LANDRY | Số 19 đường Bonnard, Saigon.

Đông-duong là ông } | Số 19 đường Francis-Garnier (Bờ-hồ

Hoàn-kiem ngay gốc Dừa Ha-nội).

Bán lẻ: ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

Ai là chẳng biết Giày vân thuộc lá JOB, là hiệu giày tốt nhứt Giày cháy được hết không có tàn giày thật nhỏ thó, mà chè theo phép vệ-sanh rất cẩn mật.

Xưa nay kể đã hàng nghìn người làm mạo giày JOB, vì giày JOB là giày tốt nhứt trong thế-giới, nhưng bón-hiệu đã thua các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rỗi.

VÄY HÚT THUỐC HIỆU JOB

là bảo thủ sức khỏe
và lại là ranh mùi thuốc ngọt.

MẤT TRÍ KHÔN
(NÃO-BINH)

Sự mất trí và não-binh bởi nơi não-căn có bệnh. Ai mà có bệnh ày chẳng chầy thi kíp phải lẩn lộ. Thậm chí ngày kia di chơi rồi về quên lửng cái tên của mình, quên đến chỗ ở chỗ ăn; nếu bằng chẳng có ghi chép mà đề hò trong túi, có lẽ phải xa quê lạc kiêng mà chờ?

Muốn cho khỏi mang cái bệnh dữ tợn ày, hãy thử hiếu là Pilules Pink (Bồ-hoàn linh-dơn).

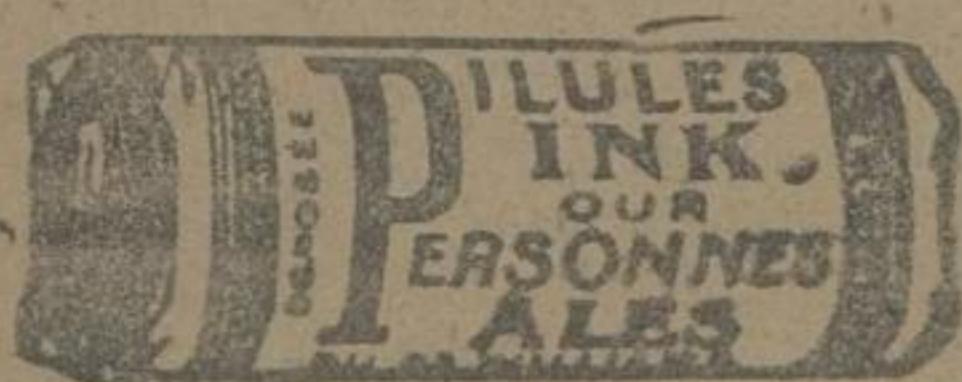
Những người đòn ông đòn bà mang bệnh khiếm huyết, muốn cho khứng-cường tráng kiện như anh em chúng ban vây thi chẳng khó gì. Một phải uống thử thuốc Pilules Pink này là thử bồ huyết bồ căn thương đẳng hay lầm. Thuốc Pilules Pink nó làm cho minh nhiều máu, làm chó khí huyết tinh anh, làm cho hung vượng can bộ. Uống nó được lâu thi minh sẽ dặng mạnh giỏi sức khỏe luôn luôn, cho đến đời sẽ lấy làm lạ sao mà mau mạnh giỏi như ngày kia!

PILULES PINK

(Bồ-hoàn linh-dơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trú tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.

LỢI KHUYẾN
(Conseil)

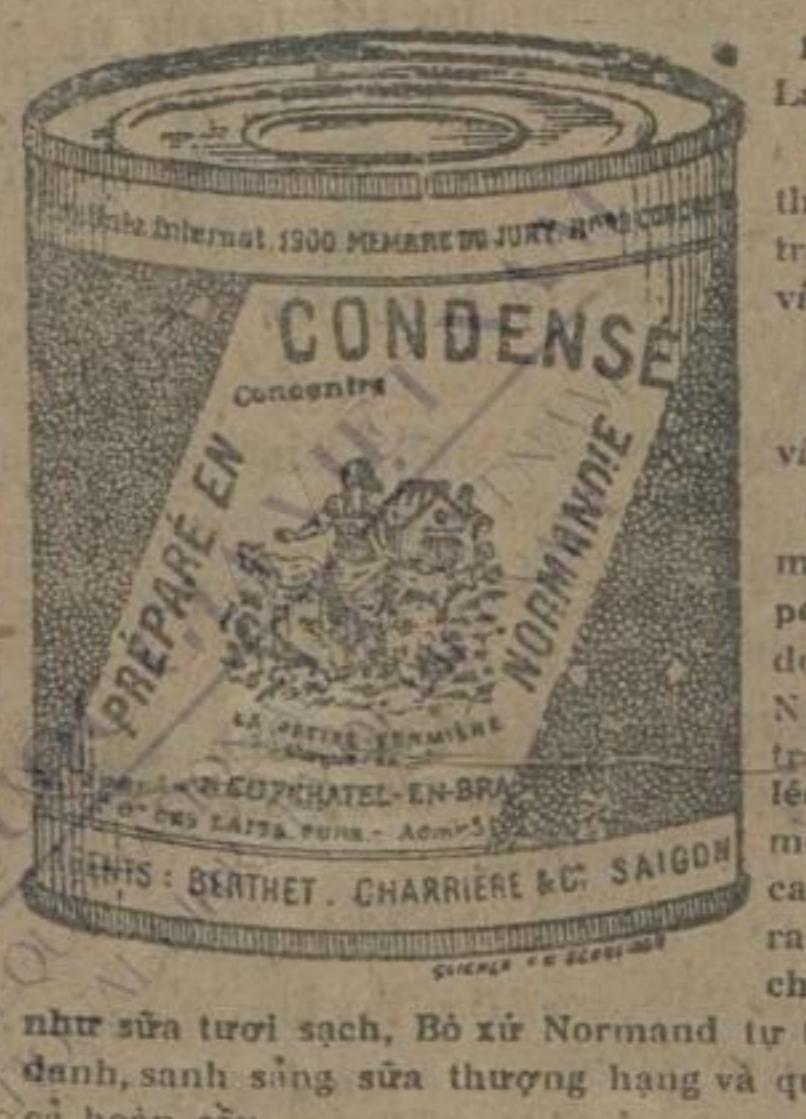
Chẳng những là thuốc điều Diva là thuốc tốt nhứt, sự ày ai ai cũng rõ, mà lại nhờ sự dọn thuốc ày một cách kỹ lưỡng, đến đời không còn một chút nhura nào trong đó, nên hút nó dù dàn không hề bệnh hoạn. Bởi đó trong chư-tôn ai mà biết lo ngira bệnh hoạn ai hay sợ đau chưng mấy người ghiền thuốc thường bị, thi khái mua thuốc điều Diva mà hút đừng thèm thuốc khác.

Có bán trong các tiệm hàng xén và quán cafe.

LỜI RAO

TẠI QUÁN LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN.
1^o Ngọc-hap 1916 thiệt giá 0 \$ 20
(không phải 0 \$ 40).

2^o Tiền-căn-báo-hậu thứ 8.0 30
3^o Tuồng Lục-vân-Tiên... 0 30

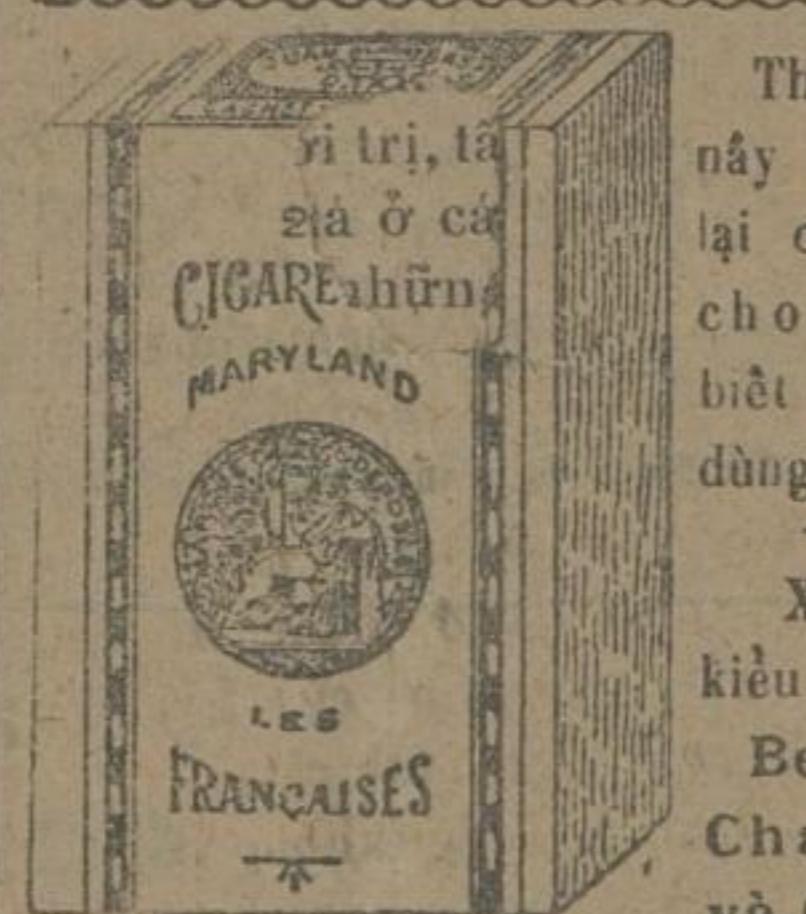


Dọn tại nước Langsa.

Sữa thường hạng trong hoàn cầu, vẫn vẫn.

Sữa khỏe, Mạnh mẽ, vẫn vẫn.

Sữa đặt Normand hiệu La petite fermière dọn tại tỉnh Normandie trong Dès Vallee de Bray dọn một cách rã kỹ cang, tuy làm ra đặt mà tánh chất hay còn như sữa tươi sạch, Bồ xir Normand tự thuỷ nay có danh, sành sảng sữa thượng hạng và qui hơn trong cả hoàn cầu.



Thuốc vẫn đây đặt o mà lại chắc, dọn cho người biêt hút thuốc dùng.

Xin hỏi kiêu tại hàng Berthet, Charrière và Công ty.

Hãy thử rồi thi trả nó luôn luôn.

BÀO XANH.— liút nứa chẳng hề khô cỏ, mùi thơm làm cho khói cá con người.

Phai nài cho có cái kỵ tên và dầu hoa-thì đỗ tặc kêu là dầu treo.

TABACS ET CIGARETTES JUAN BASTOS



烟丝以及
烟枝

烟丝以及
烟枝

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU
DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 — NHÀ NGÁNH TẠI
HAIPHONG, BORDEAUX,
SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bò, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này:

Một là « Toni Kola Secretat ».

Hai là : Saint Raphaël Ducos.

Hàng này cũng có bán từ sác-tốt và chắc lâm, hiệu là từ « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thi là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ m. i mùi nó ngọt ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này:

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagne. Vve Clicquot-Ponsardin.

Roederer.

Moët et Chandon.

Rượu Tisaned de Champagne supérieure. B. et S. Perrier.

Rượu Tisane extra. Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vẫn rồi hiệu Le Globe và giày hút thuốc kèu là « Nil » có thứ rượu kèu là : vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến-thủy, gần Annam và ống quẹt Hà-nội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thi viết thư như vầy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Có Một Minh Nhà Nay Có QUYỀN

THAY MẶT CHO NHÀ BỨC SUNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH St-Étienne

Má-thơ

& đường SAIGON Cathat số 36

Có Bán SUNG

củ thử và củ kiêu. BÌ

THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ

và GỒ NỮ-TRANG. Bồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật thi xin để thử như vầy :

M. F. MICHEL, GAFFORT Successor, 36 rue Catteat. — SAIGON.

TÔI KHÔNG ĐÓI BƯNG!

Ấy là câu thường thiền hạ hằng nghe nói trong lúc gần ngồi bàn mà dùng vật thực dỗng bồ dưỡng khí-lực minh đã hao tổn trong con làm lụng.

Trong lúc nồng nực

Nếu Chư-tôn muốn ăn uống lực bao thường thì chờ khai dùng những rượu khai vị dọn ra giả dối (*aperitifs frétils*) và có nhiều khi luy đặt tên rất huê mĩ chờ kỹ trung một đôi khi lòn hai, đâu đâu cũng có bán thứ rượu ấy, hè thường nồng nó thì lần lần rượu ấy làm liêu lan niêm dịch (*la manqueuse*) trong bao tử rồi lần lần nó làm cho miếng thực bắt tri kỷ vị.

Vì sao vậy?

Trước một khắc đồng hồ khi ngồi bàn mà dùng cơm thì chẳng nên uống thứ rượu gì hết, cứ uống:

MỘT LY BÉ
RUOU

QUINA GENTIANE

Là thứ rượu cho các thầy tu dùng San-Paolo (Espagne) dài, xú ấy là xit nồng nực, cũng như xú Đông-dương là dày. Rượu này làm bằng các thứ thảo mộc tinh bá rất có danh tên thuốc là

QUINQUINA và GENTIANE

Mà các thầy tu ấy dùng cốt thường bát-hà mà yêm vị dỗng làm cho đỡ nồng, mà lại thanh tháo, dầu cho ai mà hay kén lợu cũng chẳng chế dạng.

Phải nài

nơi tiệm minh mua cái hiệu dán trên ve như vầy:

Nhà MAZET

đường Paul Blanchy, mòn bài số 10, Saigon, rồi nồng thử mà coi, thiệt quá như lời tôi nói chẳng sai.

Có bán trong các tiệm hàng-xén

TRAI THƠ-MỘC CHẠM VÀ CẦN Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

Tại chợ Lái-thiên, đường Abattoir.

Trai tôi-dùng toàn cầm-lai, trắc, gõ-dòng các món theo kiều kim thời.

mặc cầm-thach, thành cần hay không mặc gõ-liền bốn kiều:

mặc cầm-thach, thành cần hay không mặc gõ-liền, bốn tru, một tru.

Bản lầu 12 tru, bản rượu, bản Salon, bản viết.

Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ cần hay chạm váng ba, hai, một, vân vân.

Qui ông muốn đặt xin-gởi kiều hay à đến tại nhà tôi lợu mua đồ có súng.

HÃY HỎI THỦ HỘP QUẾT HIỆU NÀY



LÀ THÚ TỐT HƠN CÁC THÚ KHÁC

RUOU THUỐC HIỆU LÀ QUINA GENTIANE



Của Tu viện Saint-Paul bảo chế. Là một thứ rượu bồ làm cho con người đỡn đỡn trường thư. Những người nào muốn đỡn đỡn trường thư và chẳng khi nào trong mảng bình hoan chí, thì phải uống thứ rượu Quina Gentiane này mỗi ngày 1 ly nhỏ trước khi ăn cơm.

Thứ rượu bồ này bảo chế đã dỗng hơn 500 năm rồi bởi tay ông Dom Manoel là thầy tu tại Abbaye de San-Paolo viện.

Trang cá nhanh vẫn đều dùng nó và các danh sá đồng dỗng nó mà sho bình dỗng. Nhứt là các zú nồng nực thì hay dùng nó.

Có bán trong các tiệm hàng-xén.

TRI BÌNH VĨU PHÁP (Gencells medicarex)

Các vị mẫn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, ti vị không đỡn tiêu, thì hãy mua rượu Phum maza là rượu thiền hạ rất chondrous và lợi lót hơn các thứ rượu khác.

Hãy coi cho kỹ kèo làm thứ giè, hãy nài cho phải, cái ve có dán nhân trắng.

Có bán trong các tiệm hàng-xén.



PHẢI DỖNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM THIẾT HIỆU LÀ ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Gia ông Luong-y GUILLIE

Từ năm muối năm bay Huốc ELIXIR có chỗ đứng của quan lương-y Guillie lấy làm thỏa hiện trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VI, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RÉT VỎ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BÌNH KIẾT, BÌNH HO DAL, BÌNH GÙM, GHÉ CHỐC NGOÀI DA và bink có TRUNG LÂI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỎ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TÌNH KHIẾT. Những bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Nếu bị thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chế dùng.

LẠI CÓ MỘT THỦ

THUỐC HOÀN XỎ

nhà cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillie.

Chánh chủ trữ thuốc này là nhà PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bao chế y canh, đường GRENELLE ST GERMAIN mòn bài số 8, ở tại xã thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG BỀU CÓ BẮC

KHOAN CHẶT THỦY

(Nước suối kim thạch)

VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên vẹn | Trị bệnh đau thận, bệnh da Bàng-quang, bệnh Phong — và nứa xe.

Trị bệnh đau gan — và hàn.

VICHY GRANDE CRILLE

Trị bệnh thương hàn, trèo nhiệt.

Hãy coi chứng đồ già mạo, thi mua phải chỉ cho trắng — và nước nởp mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT BIỂU TỂ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra — có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thi dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đón nước xit (mỗi-khi-chết).



Hiệu vải này là hiệu riêng của
Hàng BERTHET, CHARRIÈRE và CONG-TY
ở đường Kinh-lấp, số 68, SAIGON
Vải nào mà có dính hiệu này thì là một thứ vải
thượng hạng và song.

THƯỢNG HẠNG

WHISKY

hiệu này

CHÁNH LÀ RUOU VUA
trong các thứ

WHISKY



Uống nó vào đã dỗng

BỒ DƯỠNG

mà lại

VUI VĒ



RUOU

COGNAC

HIỆU

HENNESSY

là một thứ ruou

TỐT THƯỢNG HẠNG

Ấy là ruou vua trong các
thứ ruou Cognac. Các hiệu
ruou khác biệt sao bì kip.

Đó thường lưu các
quán các nhà thơ hương
dầu tra no lèm, cứ mua
COGNAC này mà
uống chờ chắng hề chịu
thứ khác.

